

Thứ hai ngày 05/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Âm nhạc:</b> (NDTT)VĐMH: Mùa xuân đến rồi.(Hoàng Hà) (NDKH)NH: Mùa xuân ơi (Nguyễn Ngọc Thiện) (MT97)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát : “Mùa xuân đến rồi”, sáng tác: Hoàng Hà. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về: Cảnh vật mùa xuân và niềm vui của các bạn nhỏ khi mùa xuân về. - Trẻ biết VĐMH theo lời bài hát: “Mùa xuân đến rồi” biết thể hiện các động tác nhịp nhàng theo lời bài hát. <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ VĐMH đúng nhạc,</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính. - Nhạc bài hát: “Mùa xuân đến rồi”, “Mùa xuân ơi” - Xắc xô, dụng cụ gõ đệm, phách tre... - Video - Ca sỹ hát bài: “Mùa xuân ơi” <b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc. - Dụng cụ gõ đệm: Phách tre, song loan.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô đố câu đố. “Mùa gì âm áp Mưa phùn nhẹ bay Khắp chốn cỏ cây Đâm chồi nảy lộc”. - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1. Dạy VĐ (VĐMH):</b> “Mùa xuân đến rồi” sáng tác: Hoàng Hà. Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc của bài hát ": Mùa xuân đến rồi". - Cô hỏi trẻ tên bài hát. - Cô cùng trẻ hát 1,2 lần theo nhạc và cho trẻ vận động tự do theo lời bài hát. - Hỏi trẻ có những loại vận động nào hay được sử dụng trong khi hát ? Vỗ tay theo nhịp, theo tiết tấu chậm, múa minh họa.... Múa minh họa là múa ntn? - Giới thiệu vận động sẽ sử dụng trong bài hát: Vận động minh họa. + Cô vận động minh họa 2 lần kết hợp lời bài hát. Lần 1 không phân tích động tác. Lần 2 phân tích động tác minh họa kết hợp lời ca. Cô hướng dẫn trẻ các động tác khó. *<i>DVD</i>: Cả lớp vận động theo cô 2- 3 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ). - Thi đua theo, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ). - Cả lớp hát và vận động lại 1 lần: Hỏi tên vận động.</p>

	<p>đúng giai điệu của bài hát: “Mùa xuân đến rồi”.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng nghe và cảm nhận được nhịp điệu của bài hát: “Mùa xuân ơi”</p> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <p>- Trẻ hứng thú vận động và nghe cô hát.</p>		<p><i>ĐGMT97: Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp...</i></p> <p><b>2.2. Nghe hát: “Mùa xuân ơi”.</b> Tác giả: Nguyễn Ngọc Thiện.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả. Cô hát cho trẻ nghe:</p> <p>+ Lần 1: Hỏi trẻ tên hát ? Tác giả?</p> <p>+ Lần 2: Kết hợp động tác minh họa.</p> <p>+ Hỏi trẻ giai điệu của bài hát ntn?</p> <p>+ Cô giảng nội dung của bài hát: Nói về mùa xuân và các hoạt động của ngày xuân.</p> <p>+ Lần 3: Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Nx động viên trẻ, trẻ cùng cô ra ngoài, chuyên hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 06/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Văn học:</b> Thơ: Mùa xuân (Tác giả: Tú Mỡ) (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết tên bài thơ, “Mùa xuân”, tên tác giả của bài thơ Tú Mỡ. - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Nói về cảnh sắc vườn quê vào độ xuân về. Đó là những ngày tươi đẹp nhất của một năm đối với muôn loài.</p> <p><b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi. - Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp, đúng ngữ điệu.</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính. - Nhạc bài hát: "Mùa xuân đến rồi". - Video, giáo án điện tử minh họa thơ "Mùa xuân".</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Ghế cho trẻ ngồi theo tổ hình chữ U.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô cho trẻ hát bài hát: "Mùa xuân đến rồi". - Đàm thoại dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1. Giới thiệu bài, đọc mẫu.</i> - Cô dẫn dắt, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc mẫu bài thơ. * <i>Lần 1:</i> - Cô đọc diễn cảm + Cử chỉ, nét mặt. + Hỏi trẻ: Cô vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ do ai sáng tác? - Cô giảng nội dung bài thơ: Nói về cảnh sắc vườn quê vào độ xuân về. Đó là những ngày tươi đẹp nhất của một năm đối với muôn loài. * <i>Lần 2:</i> - Cô đọc diễn cảm + Giáo án điện tử.</p> <p><i>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu tác phẩm (hình ảnh minh họa)</i> - Cô vừa đọc bài thơ gì, do ai sáng tác? + Trong bài thơ nói đến mùa nào? Trích dẫn: “Dung dăng ...tươi sáng”. + Đám mây và gió ra sao? Trích dẫn: “Đám mây...lồng lộng”. + Vườn như thế nào? Trích dẫn: “Vườn...rộng”. + Cỏ non, hoa đào và chim thì sao? Trích dẫn: “Cỏ non...chim ca”.</p>

	<p><b>3. Thái độ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên và biết giữ ấm cơ thể khi thời tiết trời xuân lạnh.</li> </ul>		<p>* <i>Lần 3</i>: Cô đọc lần 3 kết hợp video.</p> <p><b>2.3. Cho trẻ đọc thơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần.</li> <li>- Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai: ngọng, sai từ, ngữ điệu sau mỗi lần trẻ đọc).</li> <li>- Cho trẻ đọc to - nhỏ, nối tiếp theo tổ.</li> </ul> <p>* Chuyển thể thành nhạc, ngâm thơ hoặc cô và trẻ đọc thơ lần cuối. Cùng cố tên bài thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô GD trẻ: Biết yêu thiên nhiên và biết giữ ấm cơ thể khi thời tiết trời xuân lạnh.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô NX, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài, chuyển hoạt động.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 07/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Vận động:</b> Nghỉ Tết nguyên đán			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 08/02/2024

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Khám phá:</b>  Nghỉ Tết nguyên đán			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 09/02/2024

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Hoạt động tạo hình:</b>  Nghỉ Tết nguyên đán			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	----- ----- ----- -----		
<b>Chỉnh sửa</b>	----- ----- ----- -----		

Thứ hai ngày 12/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Âm nhạc:</b> Nghỉ Tết nguyên đán			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		



Thứ ba ngày 13/02/2024

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Văn học:</b> Nghỉ Tết nguyên đán			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 14/02/2024

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Vận động:</b> Nghỉ Tết nguyên đán			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 15/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Làm quen với toán:</b> Đếm đến 5, nhận biết chữ số 5	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ nắm được nguyên tắc lập số, hiểu ý nghĩa số lượng của chữ số 5. - Nhận biết số 5 - Biết cách chơi các trò chơi. <b>2. Kỹ năng:</b> - Trẻ đếm thành thạo, đếm hết các đối tượng và tách kết quả đếm ra khỏi quá trình đếm. - Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 5 theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi trò chơi thành thạo. <b>3. Thái độ:</b>	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - PP bài dạy trẻ nhận biết chữ số 5, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. - Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 5 đặt xung quanh lớp. - Nhạc bài hát: Tập đếm. <b>2. Đồ dùng của trẻ:</b> - Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng: 5 cốc, 4 bàn chải, thẻ lô tô có số lượng 2, 3, 4, 5. Thẻ số 2,3, 4,5 - 3 ngôi nhà có số 2,3, 4, 5.	<b>1. Ổn định tổ chức:</b> - Cô cho trẻ hát bài: Tập đếm. Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</b> <b>2.1. Ôn nhận biết số lượng 3, 4</b> - Cô cho trẻ nhận biết và đếm các nhóm đối tượng có số lượng là 2, 3 trên máy tính. <b>2.2. Tạo nhóm có SL là 5, đếm đến 5, nhận biết chữ số 5</b> - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: - Trong rổ của con có gì? - Cho trẻ xếp 4 cái cốc ra thành hàng ngang và đếm. - Thêm 1 cái cốc xếp tiếp vào dãy và đếm. Sau đó nêu kết quả: 4 cái cốc thêm 1 cái cốc là 5 cái cốc. - Lấy 4 bàn chải răng xếp tương ứng mỗi cái cốc 1 bàn chải răng và đếm. - Lấy thêm 1 bàn chải răng và đếm. Sau đó nêu kết quả: 4 cái bàn chải răng thêm 1 bàn chải răng là 5 cái bàn chải răng - Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm ĐD có SL là 5 và đếm. - Cho trẻ so sánh số lượng các nhóm vừa đếm. => Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa số lượng của số 5. - Cô giới thiệu chữ số 5 và cho trẻ chọn thẻ số 5 giờ lên đọc to 2-3 lần và đặt vào nhóm có 5 cốc và 5 bàn chải răng - Cho trẻ chọn và đặt thẻ số vào các nhóm đồ dùng, đồ chơi vừa tìm được xung quanh lớp. - Cho trẻ so sánh các chữ số 5 và kết luận: Tất cả các chữ số 5 đều giống nhau

	<p>- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học</p>		<p>=&gt; Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa của chữ số 5: <i>Tất cả các nhóm đồ dùng có SL là 5 được biểu thị bằng chữ số 5.</i></p> <p>- Cho trẻ cất dần số bàn chải răng và số cốc (Vừa cất vừa đếm)</p> <p><b>2.3. Luyện tập:</b></p> <p><i>a. Trò chơi 1: Ai nhanh hơn.</i></p> <p>Cách chơi: Trên màn hình có các nhóm số lượng 3, 4, 5. Trẻ tìm nhóm đồ dùng có SL tương ứng với số 5.</p> <p><i>b. Trò chơi 2: Tìm nhà.</i></p> <p>+ Cách chơi: Có 3 ngôi nhà có chứa các thẻ số 3, 4, 5. Mỗi trẻ chọn 1 lô tô có hình ảnh các nhóm đồ dùng có SL 3, 4, 5. Cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” thì bạn nào có lô tô nhóm đồ dùng có SL tương ứng với thẻ số của ngôi nhà nào thì chạy nhanh về ngôi nhà đó.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào chạy về sai nhà thì bạn đó phải nhảy lò cò 1 vòng xung quanh lớp.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 đổi thẻ.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <p>- Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ sáu ngày 16/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động tạo hình:</b> Vẽ hoa hướng dương (Đề tài)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết đặc điểm của bông hoa hướng dương. - Trẻ biết vẽ bông hoa hướng dương cánh dài.</p> <p><b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ có kỹ năng sử dụng các nét để vẽ hoa như: Nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên để vẽ. - Trẻ phối hợp màu sắc để tô, tô màu đều, mịn, không chòem ra ngoài.</p> <p><b>3. Thái độ.</b> - Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Video, tranh ảnh trên máy. - 1 tranh mẫu (Tranh vẽ hoa hướng dương bằng màu sáp và màu nước).</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Vở vẽ của trẻ. - Bàn ghế 6 trẻ/ 1 nhóm. - Bút màu sáp, màu nước, bút dạ.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô cùng trẻ hát bài “Màu hoa” - Đàm thoại dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1. Quan sát - Đàm thoại tranh mẫu.</i> * Tranh: Vẽ hoa hướng dương - Cô có bức tranh vẽ gì? - Các con có nhận xét gì về bức tranh này? - Để vẽ được hoa hướng dương cô dùng bút gì để vẽ? - Cô vẽ những nét vẽ gì? - Vẽ xong cô làm gì? - Cô sử dụng chất liệu màu gì để tô? Cô tô như thế nào? - Sắp xếp bố cục bức tranh ra sao? Cô khái quát lại: Cách vẽ, màu sắc, bố cục.</p> <p><i>2.2. Hỏi ý tưởng.</i> - Con định vẽ hoa hướng dương như thế nào? - Con dùng bút gì để vẽ? Vẽ bằng những nét gì? -Vẽ xong con chọn màu gì để tô? Tô như thế nào? - Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách giữ vở, cách cầm bút, không làm bẩn khi làm xong thu dọn đồ dùng gọn gàng, sạch sẽ để đúng nơi qui định</p> <p><i>2.3. Trẻ thực hiện.</i> - Cô quan sát bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện, hướng trẻ đặt tên cho bức tranh (với trẻ nào chưa làm được, cô hướng dẫn trẻ làm theo từng bước).</p> <p><i>2.4. Nhận xét sản phẩm.</i></p>

	<p>và của bạn. Biết chăm sóc, bảo vệ, và yêu quý các loài hoa.</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ mang tranh lên treo và nhận xét xem trẻ thích bài nào?</li> <li>- Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh).</li> <li>- Bạn tô các nét cong tròn khép kín và tô màu hoa hướng dương ntn?</li> <li>-&gt; Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. Biết chăm sóc, bảo vệ, và yêu quý các loài hoa.</li> <li>- Cô nhận xét chung</li> <li>- Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô NX, động viên, khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ hai ngày 19/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Âm nhạc:</b> (NDTT)DH: Hạt mưa và em bé (Quang Huân) (NDKH)NH: Khúc ca bốn mùa (Nguyễn Hải)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát : “Hạt mưa và em bé”, sáng tác: Quang Huân. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về: Tiếng mưa và hạt mưa rất cần thiết cho con người cây cối, động vật <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ hát thuộc bài hát, hát đúng nhạc, rõ lời bài hát. - Trẻ cảm nhận giai điệu vui tươi, nhộn nhịp của bài hát nghe, hưởng</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính. - Nhạc bài hát: “Hạt mưa và em bé”, “Khúc ca bốn mùa”. - Video ca sỹ hát bài: “Khúc ca bốn mùa”. <b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết trong năm. - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1. DH: “Hạt mưa và em bé”, sáng tác: Quang Huân.</i> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. + Cô hát lần 1: Hỏi tên bài hát? Tên tác giả? + Cô hát lần 2: Cử chỉ, điệu bộ minh họa. Giảng nội dung bài hát: Nói về đặc điểm đặc trưng thời tiết của từng mùa. - Cô cho trẻ hát. + Cả lớp hát 1,2 lần. + Tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. (Sau mỗi lần trẻ hát cô nghe và sửa sai cho trẻ) - Cho trẻ hát theo nâng cao: Hát to, nhỏ, nối tiếp. - Cho trẻ nhắc lại tên bài hát, tên tác giả. - Cả lớp hát lại 1 lần. <i>2.2. Nghe hát: “Khúc ca bốn mùa”. Tác giả: Nguyễn Hải.</i> - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả. Cô hát cho trẻ nghe. + Lần 1: Hỏi trẻ tên hát ? Tác giả? + Lần 2: Kết hợp động tác minh họa. + Hỏi trẻ giai điệu của bài hát ntn? + Cô giảng nội dung của bài hát: Nói về hạt nắng, hạt mưa và sự sống của vạn vật khi có nắng và có mưa. + Lần 3: Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p>

	<p>ứng cùng cô khi nghe hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng chơi trò chơi.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng nghe và cảm nhận được nhịp điệu của bài hát: “Khúc ca bốn mùa”.</li> </ul> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ ngoan có nề nếp, hứng thú tham gia tiết học.</li> </ul>		<p><b>3. Kết thúc:</b> Nx động viên trẻ, trẻ cùng cô ra ngoài, chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		



Thứ ba ngày 20/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Văn học:</b> Truyện: Cái hồ nhỏ (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện “Cái hồ nhỏ”. - Trẻ hiểu nội dung truyện: Nói về cái hồ nhỏ, về bạn Thỏ không giữ gìn vệ sinh chung và rồi bạn cũng đã nhận ra lỗi lầm của mình ...</p> <p><b>2. Kỹ năng.</b> - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. - Rèn trẻ trả lời câu hỏi của cô đủ câu, đủ ý, lễ phép</p> <p><b>3. Thái độ.</b></p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính - Nhạc bài hát “Trời nắng, trời mưa” - Giáo án điện tử, video truyện “Cái hồ nhỏ”.</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Trang phục gọn gàng. - Ghế ngồi theo tổ hình chữ U.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô cho trẻ vận động bài: “Trời nắng trời mưa”. - Đàm thoại dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>2. Phương pháp hình thức tổ chức.</b> * <i>Cô kể lần 1:</i> Kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt trên nền nhạc không lời nhẹ nhàng. - Cô cùng trẻ đặt tên cho câu truyện. Thống nhất tên truyện: “Cái hồ nhỏ” * <i>Cô kể lần 2:</i> Kết hợp sử dụng giáo án điện tử. - Cô vừa kể câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào? * Trích dẫn giảng giải giúp trẻ hiểu tác phẩm (Kết hợp trích dẫn hình ảnh) - Câu chuyện kể về ai? - Trước mặt nhà Thỏ có gì? Trích dẫn: “Trước mặt nhà thỏ...nước trong veo” - Tình bạn của Thỏ và các bạn như thế nào? Trích dẫn: “Mỗi khi...thăm thiết”. - Điều gì xảy ra khi thỏ con vứt rác xuống hồ? Trích dẫn: “Ăn gì xong...chơi với bạn nữa”. - Thỏ con đã bị làm sao? Trích dẫn: “Thỏ lang thang...xuống hồ”. - Nhận ra lỗi của mình Thỏ con đã làm gì? Trích dẫn: “Cháu biết lỗi...vớt hết rác lên”. -&gt; GD: Trẻ biết giữ vệ sinh môi trường, nguồn nước... - Cô kể lần 3: Sa bàn diễn rồi.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý nghe cô kể truyện.</li> <li>- Giáo dục trẻ: Biết giữ vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <i>Cô kể lần 3</i>: Trẻ xem vở kịch rồi: “Cái hồ nhỏ”.</li> <li>- <i>Củng cố</i>: Hỏi trẻ tên truyện.</li> <li><b>3. Kết thúc.</b></li> <li>- Cô NX, KK, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài, chuyển hoạt động.</li> </ul>
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 21/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Vận động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VĐCB: Đi trong đường hẹp, ném trúng đích ngang.</li> <li>- TC: Tung cao hơn nữa.</li> </ul>	<p><b>1. Kiến thức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên bài tập, biết tập vận động "Đi trong đường hẹp, ném trúng đích ngang".</li> <li>- Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Tung cao hơn nữa".</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có kỹ năng đi mắt nhìn thẳng, không cúi đầu, đi trong đường hẹp không chạm vạch, ném trúng vào đích ngang.</li> <li>- Phát triển tố chất nhanh mạnh của chân và tay. Phối</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tivi, máy tính</li> <li>- Phòng tập sạch sẽ.</li> <li>- Xắc xô. Vạch chuẩn.</li> <li>- Nhạc bài hát: "Mùa xuân ơi", các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hội tĩnh.</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo thoải mái, đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Vòng tập BTPTC.</li> <li>- Đường hẹp dài 4m, rộng 25cm, túi cát, đích ngang.</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài: "Mùa xuân ơi"</li> <li>- Đàm thoại dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b></p> <p><i>2.1 Khởi động.</i></p> <p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Thường-&gt; kiễng-&gt; thường-&gt; gót-&gt; thường-&gt; khom-&gt; thường-&gt; chạy nhanh, chậm-&gt; về 3 hàng ngang.</p> <p><i>2.2 Trọng động.</i></p> <p><i>a. BTPTC:</i> Cho trẻ tập trên nền nhạc bài hát: Dạy đi thôi. (Trẻ đứng thành 3 hàng ngang).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4).</li> <li>- Bụng: 2 tay chống hông xoay người sang 2 bên (6x4). Cho trẻ chuyển đội hình.</li> <li>- Chân: Đưa chân lên trước, khuyu gối (4x4)</li> <li>- Bật: Tại chỗ (4x4)</li> <li>- Trẻ chuyển đội hình 3 hàng dọc thành 2 hàng dọc.</li> </ul> <p><i>b. VĐCB: Đi trong đường hẹp.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên bài tập: "Đi trong đường hẹp".</li> <li>- Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích.</li> <li>+ Lần 2 (giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên, mắt nhìn phía trước. Khi có hiệu lệnh đi: Chân bước tiến về phía trước đi theo đường hẹp (khi đi không cúi đầu), đến hết đường hẹp lấy túi cát và ném vào đích, kết thúc VĐ đi về phía cuối hàng đứng.</li> </ul> </li> </ul>

	<p>hợp các giác quan khi đi trong đường hẹp và khi chơi trò chơi "Tung cao hơn nữa".</p> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.</li> <li>- Giáo dục trẻ tính kiên trì, khéo léo và kỷ luật trong khi tập.</li> </ul> <p>NDTH: Dinh dưỡng sức khoẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bóng nhựa vừa tay trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời 1 trẻ lên VĐ (Trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại yêu cầu của bài tập).</li> <li>- Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ lên tập - Cô sửa sai.</li> <li>- Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (Cô tăng độ dài đường hẹp lên 5m).</li> <li>- Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần) - Trẻ mỗi hàng lần lượt lên tập.</li> <li>- Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập.</li> </ul> <p><i>c. TCVD: “Tung cao hơn nữa”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi.</li> <li>- Cô có thể nhắc lại cách chơi của trò chơi:</li> </ul> <p>* Cách chơi: Mỗi cháu 1 quả bóng và tung lên cao xem ai tung bóng được cao hơn (càng cao càng tốt)...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.</li> </ul> <p><i>2.3 Hồi tĩnh:</i> Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Con cò cánh trắng</i>”. Cho trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng xoa bóp chân tay.</p> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NX, động viên khuyến khích trẻ, chuyển hoạt động.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 22/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Khám phá:</b> Các mùa trong năm</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết được một số đặc điểm nổi bật của thời tiết trong ngày. - Trẻ biết một số điểm nổi bật của từng mùa như: Thời tiết, cảnh vật, các hoạt động và lễ hội có trong các mùa. <b>2. Kỹ năng.</b> - Rèn kỹ năng nhận biết, phân biệt. - Phát triển ngôn ngữ, khả năng tư duy, óc quan sát. - Trả lời cô to, rõ ràng đúng câu hỏi. <b>3. Thái độ.</b></p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính - Hình ảnh đặc trưng của các mùa. - Video các mùa trong năm. - Máy tính, ti vi - 4 ngôi nhà 4 mùa (Xuân, hạ, thu, đông) - Nhạc bài hát: Mùa xuân ơi. <b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Quần áo, trang phục gọn gàng, đẹp.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô cho trẻ hát bài hát: “Mùa xuân ơi”. Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1. Xem video - đàm thoại.</i> Cho trẻ xem video từng mùa trong năm (4 mùa). * Video 1: Mùa xuân - Mùa xuân có gì đặc biệt? Là mùa thứ mấy trong năm? Con thấy thời tiết mùa xuân như thế nào? - Mùa xuân có một ngày rất vui và đặc biệt, đó là ngày gì? - Trong ngày tết con được làm gì? Khi tết đến xuân về có một loài hoa đặc trưng nhất của mùa xuân là hoa gì? - Mùa xuân cây cối như thế nào? Mx bắt đầu từ tháng mấy? <i>Cô chốt: Mùa xuân là mùa đầu tiên của năm mới, bắt đầu từ tháng 1-&gt;3, thời tiết ấm áp, cây cối xanh tươi, trăm hoa đua nở... và đặc biệt có tết Nguyên đán là ngày tết cổ truyền của dân tộc.</i> * Video 2: Mùa hè - Sau mùa xuân là mùa gì? Mùa hè là mùa thứ mấy trong năm? - Thời tiết mùa hè ra sao? Trang phục của mùa hè như thế nào? - Mùa hè thường có hoa gì nở? - Khi mùa hè đến các con được làm gì? (Nghỉ hè, nghỉ mát...) - Mùa hè diễn ra từ tháng nào đến tháng nào?</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.</li> <li>- Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết của từng mùa.</li> <li>- Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ môi trường.</li> </ul>		<p><i>Cô chốt: Mùa hè là mùa thứ 2 trong năm, có thời tiết nóng nhất, diễn ra từ tháng 4-&gt;6, mùa hè chúng mình được nghỉ hè, được bố mẹ cho đi du lịch, đi tắm biển....</i></p> <p>* Video 2: Mùa thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mùa hè qua tiếp theo là mùa gì?</li> <li>- Mùa thu là mùa thứ mấy trong năm? Bắt đầu từ tháng nào?</li> <li>- Mùa thu có đặc điểm gì? Khi mùa thu đến, có ngày tết gì?</li> </ul> <p>+ Mùa thu còn có ngày gì đặc biệt nữa? (Ngày hội đến trường của bé, 1 năm học mới bắt đầu).</p> <p>+ Thời tiết mùa thu có gì đặc biệt?</p> <p><i>Cô chốt: Mùa thu là mùa thứ 3 trong năm, khí hậu mát mẻ, có tết trung thu và là mùa có ngày hội đến trường. Mùa thu bắt đầu từ tháng 7 -&gt; 9 đấy.</i></p> <p>* Video 2: Mùa đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mùa đông thời tiết như thế nào? Mùa đông các con cần phải mặc quần áo ra sao? =&gt; Giáo dục trẻ mặc ấm, phù hợp thời tiết</li> </ul> <p>+ Mùa đông là mùa thứ mấy trong năm? Mùa đông có ngày lễ gì mà chúng mình muốn được tặng quà?</p> <p><i>Cô chốt: Mùa đông lạnh diễn ra từ tháng 10 -&gt;12, khi mùa đông đến trời ít nắng, lạnh cóng, có nơi còn có băng tuyết bao phủ.</i></p> <p>Các con vừa được tìm hiểu về 4 mùa trong năm, Vậy một năm có mấy mùa? Là những mùa nào?</p> <p><b>2.2 Củng cố:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TC1: Mùa nào biến mất</li> <li>+ Cách chơi: Trẻ nhìn sile hình ảnh trên mà hình, đoán mùa nào biến mất.</li> <li>+ Luật chơi: Theo hiệu lệnh của cô.</li> <li>- TC2: Tìm về đúng nhà.</li> <li>+ Cách chơi: Cô có 4 ngôi nhà (4 mùa), cô phát cho mỗi trẻ 1 lô tô vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh "Tìm về đúng nhà" trẻ chạy về đúng nhà.</li> </ul>
--	--	--	---

			+ Luật chơi: Ai về nhầm nhà phải nhảy lò cò. <b>3. Kết thúc:</b> Cô nx động viên khuyến khích trẻ.
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 23/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động tạo hình:</b> Vẽ cầu vồng (Đề tài)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết đặc điểm về cầu vồng có 7 màu. - Trẻ biết vẽ cầu vồng, biết dùng bút sẫm màu để vẽ. <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ có kỹ năng sử dụng các nét đã học để vẽ sản phẩm. - Trẻ phối hợp màu sắc để tô, tô màu đều, mịn, không chòem ra ngoài. <b>3. Thái độ.</b> - Trẻ hứng thú tham gia vào bài học. - Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm .</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính - Tranh gợi ý + Tranh1: Vẽ cầu vồng tô bằng màu sáp + Tranh 2: Vẽ cầu vồng tô bằng màu nước, dạ. <b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Vở vẽ. - Bàn ghế. - Bút màu, bút dạ, màu nước. - Giá treo sản phẩm.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cho trẻ chơi trò chơi: “Trời nắng, trời mưa”. - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1. Quan sát - Đàm thoại tranh mẫu.</i> * Tranh 1: Tranh vẽ cầu vồng bằng nửa hình tròn. - Đây là tranh gì? (Tranh vẽ cầu vồng) - Cô vẽ cầu vồng như thế nào? - Các nét cong cô vẽ như ra sao? (cô vẽ chồng lên nhau, cách đều nhau) - Cô tô bằng những màu gì? Có mấy màu? - Cô đã sử dụng bút gì để vẽ cầu vồng?- bút sẫm màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô dùng bút sẫm màu để vẽ. - Cô sử dụng chất liệu màu gì để tô?- sử dụng màu nước (màu sáp, bút dạ), Cách di màu ntn?- tô đều màu, mịn, không chòem ra ngoài. - Đặt tên bức tranh * Tranh 2: Tranh vẽ cầu vồng bằng 1/4 hình tròn. - Cầu vồng ở tranh này có gì khác với tranh 1? - Cô vẽ cầu vồng này ntn? - Cô sử dụng chất liệu màu gì để tô? Cô tô như thế nào? - Sắp xếp bố cục bức tranh ra sao? Cô khái quát lại: Cách vẽ, màu sắc, bố cục. <i>2.2. Hỏi ý tưởng.</i> - Con định vẽ cầu vồng như thế nào? - Con dùng bút gì để vẽ? Vẽ bằng những nét gì?</p>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>-Vẽ xong con chọn màu gì để tô? Tô như thế nào?</li> <li>- Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách giữ vở, cách cầm bút, không làm bẩn khi làm xong thu dọn đồ dùng gọn gàng, sạch sẽ để đúng nơi qui định .</li> </ul> <p><i>2.3. Trẻ thực hiện.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô quan sát bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện, hướng trẻ đặt tên cho bức tranh (với trẻ nào chưa làm được, cô hướng dẫn trẻ làm theo từng bước).</li> </ul> <p><i>2.4. Nhận xét sản phẩm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ mang tranh lên treo và nhận xét xem trẻ thích bài nào?</li> <li>- Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh).</li> <li>-&gt; Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn.</li> <li>- Cô nhận xét chung</li> <li>- Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô NX, động viên, khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 26/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Âm nhạc:</b> (NDTT)DH: Cho tôi đi làm mưa.(Hoàng Hà) (NDKH)NH: Hạt mưa kể chuyện. (Huỳnh Ngọc La Sơn.)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát : “Cho tôi đi làm mưa”, sáng tác: Hoàng Hà. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về: Nói về hạt mưa và những điều hạt mưa muốn làm giúp ích cho vạn vật... và cho đời. <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ hát thuộc, hát đúng nhạc, rõ lời bài hát. - Trẻ cảm nhận giai điệu vui tươi, nhộn nhịp của bài hát nghe, hưởng</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát : “Cho tôi đi làm mưa”, sáng tác: Hoàng Hà. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về: Nói về hạt mưa và những điều hạt mưa muốn làm giúp ích cho vạn vật... và cho đời. <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ hát thuộc, hát đúng nhạc, rõ lời bài hát. - Trẻ cảm nhận giai điệu vui tươi, nhộn nhịp của bài hát nghe, hưởng</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cho trẻ chơi trò chơi: “Trời mưa” - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1. DH:</b> “Cho tôi đi làm mưa”- Hoàng Hà. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. + Cô hát lần 1: Hỏi tên bài hát? Tên tác giả? + Cô hát lần 2: Cử chỉ, điệu bộ minh họa. Giảng nội dung bài hát: Nói về hạt mưa và những điều hạt mưa muốn làm giúp ích cho vạn vật... và cho đời. - Cô cho trẻ hát. + Cả lớp hát 1,2 lần. + Tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. (Sau mỗi lần trẻ hát cô nghe và sửa sai cho trẻ) - Cho trẻ hát theo nâng cao: Hát to, nhỏ, nối tiếp. - Cho trẻ nhắc lại tên bài hát, tên tác giả. - Cả lớp hát lại 1 lần. <b>2.2. Nghe hát:</b> “Hạt mưa kể chuyện”. Tác giả: Huỳnh Ngọc La Sơn. - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả. Cô hát cho trẻ nghe. + Lần 1: Hỏi trẻ tên hát ? Tác giả? + Lần 2: Kết hợp động tác minh họa. + Hỏi trẻ giai điệu của bài hát ntn? + Cô giảng nội dung của bài hát: Nói về hạt nắng, hạt mưa và sự vui mừng của cỏ cây hoa lá... khi có mưa đến . + Lần 3: Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p>

	<p>ứng cùng cô khi nghe hát. - Trẻ có kỹ năng nghe và cảm nhận được nhịp điệu của bài hát: “Hạt mưa kể chuyện”.</p> <p><b>3. Thái độ.</b> - Trĩ ngoan, cũ nỒ nỔp hợng thó tham gia ho<sup>1</sup>t ®éng ©m nh<sup>1</sup>c trong giê hăc.</p>	<p>ứng cùng cô khi nghe hát. - Trẻ có kỹ năng nghe và cảm nhận được nhịp điệu của bài hát: “Hạt mưa kể chuyện”.</p> <p><b>3. Thái độ.</b> - Trĩ ngoan, cũ nỒ nỔp hợng thó tham gia ho<sup>1</sup>t ®éng ©m nh<sup>1</sup>c trong giê hăc.</p>	<p><b>3. Kết thúc.</b> - Cô nhận xét động viên trẻ, trẻ cùng cô ra ngoài, chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 27/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Văn học:</b> Thơ: Nước(Vương Trọng) (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ “Nước”. - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Nói về tính chất của nước ở các dạng: Lỏng, rắn... <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi. - Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp, đúng ngữ điệu. <b>3. Thái độ</b> - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính. - Nhạc bài hát: "Hạt mưa xinh" - Video, giáo án điện tử minh họa thơ "Nước". <b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Ghế cho trẻ ngồi theo tổ hình chữ U.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô cho trẻ hát bài hát: "Hạt mưa xinh". - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1. Giới thiệu bài, đọc mẫu.</i> - Cô dẫn dắt, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc mẫu bài thơ. * <i>Lần 1.</i> - Cô đọc diễn cảm + Cử chỉ, nét mặt. + Hỏi trẻ: Cô vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ do ai sáng tác? - Cô giảng nội dung bài thơ: Nói về tính chất của nước ở các dạng: Lỏng, rắn... * <i>Lần 2.</i> - Cô đọc diễn cảm + Giáo án điện tử. <i>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu tác phẩm (hình ảnh minh họa)</i> - Cô vừa đọc bài thơ gì, do ai sáng tác? - Nước đựng trong chậu thì như thế nào? Trích dẫn: “Đựng trong chậu thì mềm Rửa bàn tay sạch quá”. - Vào trong tủ lạnh thì nước ra sao? Trích dẫn: “Vào tủ lạnhk hoá đá Rắn như đá ngoài đường”. - Trên bếp đun thì nước như thế nào? Trích dẫn: “Sùng sục trên bếp đun Nào tránh xa khỏi bong”.</p>

	<p>- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước.</p>		<p>- Khi lên cao thì nước có hiện tượng gì? Trích dẫn: “Bay hơi là nhẹ lắm Lên cao làm mây trôi Đi xa muốn về chơi Làm hạt mưa rơi xuống”.</p> <p>- Mưa rơi xuống có tác dụng gì? Trích dẫn: “Tươi mát vườn, mát ruộng Mơn mớn mầm cây lên Đựng trong chậu thì mềm”.</p> <p>- Giảng từ khó: “Sùng sục”: Là tiếng nước đang sôi mạnh. * <i>Lần 3</i>: Cô đọc lần 3 kết hợp video.</p> <p><b>2.3. Cho trẻ đọc thơ</b></p> <p>- Cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần. - Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai: ngọng, sai từ, ngữ điệu sau mỗi lần trẻ đọc). - Cho trẻ đọc to - nhỏ, nối tiếp theo tổ. * Chuyển thể thành nhạc, ngâm thơ hoặc cô và trẻ đọc thơ lần cuối. Cùng cố tên bài thơ. - Cô GD trẻ: Giáo dục trẻ tiết kiệm nước.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô NX, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài, chuyên hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ tư ngày 28/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Vận động:</b> VĐCB: Bất chụm tách chân. TC: Chuyển bóng qua chân.</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết tên bài tập, biết tập vận động “Bất chụm tách chân”. - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Chuyển bóng qua chân". <b>2. Kỹ năng.</b> - Trẻ có kỹ năng bất chụm tách đúng kỹ thuật, 2 tay chống hông, chân nhún bất chụm tách liên tục không chạm vào vòng. - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi: Chuyển bóng qua chân.</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b> - Tivi, máy tính - Phòng tập sạch sẽ. - Xắc xô. Vạch chuẩn, 16 -18 vòng. - Nhạc bài hát: “Cho tôi đi làm mưa”, các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. <b>2. Đồ dùng của trẻ.</b> - Quần áo thoải mái, đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. - Đờngrịch rắc, dây thừng.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cho trẻ hát bài: “Cho tôi đi làm mưa”. - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <i>2.1 Khởi động.</i> Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Thường-&gt; kiễng-&gt; thường-&gt; gót-&gt; thường-&gt; khom-&gt; thường-&gt; chạy nhanh, chậm-&gt; về 3 hàng ngang. <i>2.2 Trọng động.</i> <i>a. BTPTC:</i> Cho trẻ tập trên nền nhạc bài hát: “Mùa xuân ơi” (Trẻ đứng thành 3 hàng ngang). - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Bụng: 2 tay chống hông xoay người sang 2 bên (4x4). Cho trẻ chuyển đội hình. - Chân: Đưa chân lên trước, khuyu gối (6x4) - Bất: Tại chỗ (4x4) - Trẻ chuyển đội hình 3 hàng dọc thành 2 hàng dọc. <i>b. VĐCB: Bất chụm tách chân.</i> - Cô giới thiệu tên bài tập: “Bất chụm tách chân”. - Cô làm mẫu 2 lần. + <i>Lần 1:</i> Cô làm mẫu không giải thích. + <i>Lần 2</i> (giải thích). TTCB: Cô đứng khép chân sát vạch chuẩn, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “Bất”, cô nhún chân lấy đà bất chụm chân vào vòng thứ nhất, tách chân vào vòng thứ 2 và bất liên tục</p>

	<p>- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo.</p> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <p>- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.</p> <p>- Giáo dục trẻ tính kiên trì, khéo léo và kỷ luật trong khi tập.</p>		<p>như vậy cho đến hết vòng. Bật xong cô về cuối hàng đứng.</p> <p>- Mời 1 trẻ lên VĐ (Trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại yêu cầu của bài tập).</p> <p>- Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ lên tập - Cô sửa sai.</p> <p>- Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ</p> <p>- Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần)</p> <p>- Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập.</p> <p><i>c. TCVD: “Chuyền bóng qua chân”.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi.</p> <p>- Cô có thể nhắc lại cách chơi của trò chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cho trẻ xếp thành hàng, mỗi hàng 6-8 trẻ đứng chân rộng bằng vai. Trẻ đứng đầu cầm 1 quả bóng trong tay. Khi có hiệu lệnh chuyền trẻ đứng rộng chân người cúi về phía trước, hai tay cầm bóng đưa qua chân, trẻ phía sau đón bóng chuyền tiếp cho bạn phía sau...Khi trẻ cuối hàng nhận được bóng thì chạy nhanh mang bóng lên cho bạn đầu hàng.</p> <p>+ Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc đội nào mang bóng lên trước sẽ chiến thắng.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p><i>2.3 Hồi tĩnh:</i> Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Con cò cánh trắng</i>”. Cho trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng xoa bóp chân tay.</p> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <p>- NX, động viên khuyến khích trẻ, chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 29/02/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Làm quen với toán:</b> Gộp 2 nhóm trong phạm vi 5 và tách.	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ biết tách nhóm đồ vật có số lượng 5 theo các cách khác nhau. - Trẻ biết gộp 2 nhóm đối tượng để thành 1 nhóm có số lượng 5. <b>2. Kỹ năng:</b> - Trẻ tách gộp theo đúng dấu hiệu. - Phát triển và rèn luyện kỹ năng nhận xét, so sánh và ghi nhớ có chủ định. <b>3. Thái độ:</b> - Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - PP bài dạy. - Nhạc bài hát "Tập đếm" <b>2. Đồ dùng của trẻ:</b> - Mỗi trẻ có một rổ đồ dùng: 4 cốc, 1 bàn chải, lô tô đồ dùng có số lượng là 1,2, 3, 4, 5. Thẻ số 1, 2, 3, 4,5.	<b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cho trẻ hát bài: "Tập đếm". Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1. Ôn luyện đếm, thêm bớt trong phạm vi 5.</b> - Cô cho trẻ tìm và thêm bớt các nhóm ĐD có SL trong phạm vi 4 trên máy tính và chọn thẻ số tương ứng. <b>2.2. Dạy trẻ tách và gộp.</b> <i>a. Tách gộp theo ý thích:</i> * Tách 5 đồ dùng thành 2 nhóm. - Cô cho trẻ lấy tất cả ĐD ra xếp và đếm xem có bao nhiêu ĐD. Sau đó lấy thẻ số 5 đặt vào nhóm có 5 đồ dùng. - Cho trẻ xếp 5 đồ dùng thành 2 hàng. Đếm và đặt TS tương ứng với mỗi hàng. - Cho trẻ nêu KQ và cô gắn các cặp TS tương ứng với SL từng nhóm. - Hỏi trẻ: Còn có cách tách nào khác không? => KL: Có 2 cách tách: - Cách 1: 1 hàng có 1 và 1 hàng có 4. - Cách 2: 1 hàng có 2 và 1 hàng có 3. (Cô cho trẻ gộp lại và đếm). => Cô KL: Nhóm có 5 đối tượng thì có 2 cách để tách khi gộp lại với nhau đều được nhóm có SL là 5. <i>b. Tách gộp theo yêu cầu của cô:</i> - Cho trẻ đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng. - Cho trẻ gộp 2 nhóm rồi đếm kết quả 2 nhóm.



	<p>đồ chơi đúng nơi quy định. - Góp phần giáo dục trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học.</p>		<p><b>2.3. Luyện tập</b>  <i>a. TC1: Ai thông minh:</i>  - Cách chơi: Mỗi bạn 1 bài tập có các nhóm đồ dùng từ 1 đến 5. Trẻ phải nối các nhóm đồ dùng sao cho SL các nhóm gộp lại bằng 5. Các nhóm có 5 thì tách thành 2 nhóm.  - Luật chơi: Bạn nào nối sai phải tìm và nối lại.  * <i>TC2: Tìm bạn:</i>  - Cách chơi: Mỗi bạn chọn 1 lô tô có SL các loại đồ dùng là 1 đến 5. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm bạn” thì 2 bạn sẽ ghép lại thành 1 đôi sao cho SL đồ dùng trên lô tô bằng 5.  - Luật chơi: Bạn nào ghép sai phải nhảy lò cò quanh lớp 1 vòng</p> <p><b>3. Kết thúc:</b>  - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ.  - Chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 01/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Steam:</b> Ứng dụng steam trong HĐTH Làm máy lọc nước .</p>	<p><b>1. Kiến thức:.</b> - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của máy lọc nước mini: Có vỏ máy, chân máy, lõi lọc. - Trẻ biết tác dụng của máy lọc nước mini: Dùng để lọc nước bẩn để cho ra nước sạch. - Trẻ chế tạo được chiếc máy lọc nước mini đơn giản.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b> - Trẻ biết quan sát, chú ý và tập trung vào suy nghĩ và giải quyết vấn đề: Làm thế nào để chế tạo</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Giáo án điện tử - Nhạc không lời khi trẻ chế tạo.</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b> - Vật liệu, dụng cụ mỗi nhóm 1 khay gồm: + 1 chai nhựa + Bông + Than + Cát + Sỏi + Kéo + Phiếu học tập: 1 tờ. Bút sáp: 1 hộp</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> <b>1.1. Tình huống.</b> - Nhóm bạn Thỏ Trắng, Gấu, Bướm ... đi chơi vui vẻ trong rừng. Bỗng bạn Gấu kêu khát nước, cả nhóm tìm được một con suối và uống nước. Lúc sau bạn Thỏ Trắng thấy đau bụng và đoán ra là vì nước suối bẩn nên mới bị đau bụng. <b>1.2. Gắn kết tình huống với bài học.</b> - Câu chuyện trên nói về các bạn nhỏ đi đâu? - Bạn Thỏ Trắng gặp vấn đề gì? - Làm thế nào để giúp các bạn có nước sạch để uống? -&gt; Vậy ngày hôm nay cô và các con cùng khám phá giải pháp chế tạo “máy lọc nước mini” giúp các bạn có nước sạch để uống nhé.</p> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức (Khám phá, giải thích)</b> <b>2.1/ Khám phá 1: Khám phá chiếc máy lọc nước mini</b> - Cho trẻ quan sát chiếc máy lọc nước mini + Máy lọc nước có những bộ phận nào? ( Vỏ máy, chân máy, lõi lọc) + Vì sao phải có chân máy? + Vì sao lõi lọc lại có nhiều lớp lọc như vậy? + Các lớp của lõi lọc có những vật liệu gì? =&gt; Cô chốt: (Cho trẻ xem một số hình ảnh trên powerpoint) + Máy lọc nước có các bộ phận chính như: Chân máy, vỏ máy, lõi lọc. trong lõi lọc có nhiều các nguyên liệu khác nhau. <b>Giải thích:</b> Máy lọc nước mini có thể lọc nước bẩn thành nước sạch là nhờ các lớp lõi lọc bên trong. Để tạo ra những chiếc máy</p>

<p>ra máy lọc nước mini.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các kĩ năng cắt, lắp ghép các nguyên vật liệu thành vỏ và thân máy, sắp xếp các nguyên vật liệu để lọc nước.</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm: Thảo luận, phân chia nhiệm vụ, hợp tác tích cực với bạn và chia sẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.</li> <li>- Trẻ vận dụng kiến thức, quy trình để tạo ra máy lọc nước mini: Chắc</li> </ul>		<p>lọc nước mini các con phải lựa chọn các nguyên liệu thích hợp để có thể lọc nước.</p> <p><b>2.2/ Khám phá 2: Quy trình chế tạo máy lọc nước</b></p> <p><u>a. Yêu cầu sản phẩm</u></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đầy đủ bộ phận</li> <li>2. Chắc chắn</li> <li>3. Qua quá trình lọc sẽ cho ra nước sạch</li> </ol> <p><u>b. Khám phá vật liệu dụng cụ:</u></p> <p>Cô giúp trẻ nhận biết vật liệu dụng cụ và công dụng của chúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 1chai nhựa, 2 cốc nhựa</li> <li>+ Bông</li> <li>+ Than</li> <li>+ Cát</li> <li>+ Sỏi</li> <li>+ Kéo</li> <li>+ Phiếu học tập: 1 tờ. Bút sáp: 1 hộp</li> </ul> <p><u>c. Khám phá các bước chế tạo máy lọc nước mini</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu các bước</li> <li>Bước 1: Cắt đôi chai nhựa ra làm 2 phần, sau đó úp phần nửa nhỏ vào trong phần nửa to.</li> <li>Bước 2: Cho hai lớp bông trắng vào trong chai.</li> <li>Bước 3: Đổ lớp cát lên trên lớp bông.</li> <li>Bước 4: Cho sỏi nhỏ đã được rửa sạch lên trên lớp cát.</li> <li>Bước 5: Cho những viên sỏi to lên trên lớp sỏi nhỏ.</li> <li>Bước 6: Đổ từng chút nước bẩn vào máy lọc nước và chờ kết quả.</li> <li>- Các con dự đoán xem điều gì xảy ra ở đây?</li> <li>-&gt; Kết quả ở bước 6 sẽ như thế nào thì cô mời các con tự khám phá, thí nghiệm, quan sát, ghi nhận và cho cô biết kết quả nhé.</li> </ul>
---	--	--

chấn, qua quá trình lọc sẽ cho ra nước sạch trong hơn.

### **3. Thái độ:**

- Trẻ vui vẻ tham gia tiết học, lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, sử dụng vật liệu dụng cụ an toàn, tiết kiệm. Sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp.

### **d. Trẻ tự khám phá các bước chế tạo máy lọc nước mini**

- Cho trẻ nhắc lại 6 bước chế tạo máy lọc nước mini
  - Cho trẻ nhắc lại 3 yêu cầu của chế tạo máy lọc nước mini
  - Cho trẻ nhận khay vật liệu dụng cụ, phiếu học tập từ cô.
- Hỏi trẻ: + Trong khay có gì?

### **Giải thích 2:**

- Đây là phương pháp lọc nước phổ biến. Bản chất của bộ lọc nước sinh học là sử dụng sỏi, cát để tạo thành các tầng chất giúp các cặn bẩn lớn nhỏ có trong nước được giữ lại.
- Phương pháp này dễ làm, nguyên vật liệu rẻ và an toàn nên gia đình nào cũng có thể thực hiện. Ngoài ra, với phương pháp này nguồn nước được lọc sạch tự nhiên, không qua xử lý hóa chất.

à Áp dụng 6 bước chúng ta đã chế tạo thành công máy lọc nước mini (cô nhắc lại các bước)

- Cho trẻ chế tạo máy lọc nước mini tại nhóm mình.

### **2. 3/ Áp dụng.**

#### ***a. Cùng cố***

- Vừa rồi các con đã cùng tìm hiểu về cấu tạo, tác dụng của máy lọc nước đối với cuộc sống của chúng ta. Qua việc áp dụng quy trình để tạo ra máy lọc nước mini.

#### ***b. Áp dụng / Mở rộng***

- Áp dụng: Cho trẻ đổ nước bẩn vào máy lọc sau đó quan sát. Nhận xét sản phẩm máy lọc nước mini của các nhóm và cốc nước lọc qua máy.
- Cho trẻ cải thiện sản phẩm của nhóm mình
- Mở rộng: Ngoài các nguyên vật liệu trên, còn có nguyên vật liệu nào cũng có thể lọc được (Than hoạt tính)
- Trẻ cho thêm các nguyên liệu trẻ thấy phù hợp. Đổ nước bẩn vào lọc và so sánh kết quả của 2 lần lọc.

			<p><b>2.4/ Đánh giá</b>  <i>Trẻ đánh giá</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ điền phiếu đánh giá theo các tiêu chí đặt ra.</li> <li>- Cho trẻ đôi nhóm đánh giá cho bạn:</li> <li>+ Quan sát, kiểm tra xem máy có lọc nước bẩn để cho ra nước sạch không.</li> <li>+ Có chắc chắn không?</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, khen khuyến khích động viên trẻ, chuyển trẻ hoạt động khác.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/          Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		